

TÒA ÁN ND TP BẾN TRE CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẾN TRE

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/QĐ-TA

Thành phố Bến Tre, ngày 17 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Dương Tiến Dũng.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Vương.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 12/QĐ-TA ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Trương Trần H**, sinh năm 1994.

Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Số 132F ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Trương Trần P và bà Nguyễn Thị Ngọc H1.

Nhân thân: Đã nêu trong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 06/QĐ-TA ngày 12/4/2022.

Trương Trần Huy vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đỗ Lê Quang Uy - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Bà Lư Ngọc Thiên An - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, hành vi vi phạm của Trương Trần H được tóm tắt như sau: Trương Trần H chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 06/QĐ-TA ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre vào ngày 21/5/2023. Ngày 22/5/2023 Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre ban hành Quyết định số: 142/QĐ-UBND để quản lý sau cai nghiện đối với H kể từ ngày 23/5/2023 cho đến ngày 25/3/2024. Ngày 24/6/2023 Công an xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre tiến hành kiểm tra ma túy đối với H, kết quả H dương tính với ma túy. H thừa nhận sử dụng ma túy vào ngày 20/6/2023 nên Công an xã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính số: 27/BB-VPHC ngày 24/6/2023 và Biên bản vi phạm về quản lý sau cai nghiện ma túy số: 277/BBVP ngày 24/6/2023 đối với H. Theo kết quả kiểm tra ma túy ngày 24/6/2023 của

Trạm Y tế xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre thì H dương tính với ma túy loại heroin.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre có ý kiến: Trương Trần H chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 06/QĐ-TA ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre vào ngày 21/5/2023 và đang bị quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số: 142/QĐ-UBND kể từ ngày 23/5/2023 cho đến ngày 25/3/2024. Ngày 24/6/2023 Huy lại sử dụng ma túy, theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 24/6/2023 của Trung tâm Y tế thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre thì H nghiện ma túy loại heroin nên việc cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. H đã từng đi cai nghiện nhưng vẫn tái nghiện nên cần thiết phải đưa H đi cai nghiện với thời gian đủ lâu để giúp H cai nghiện. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H với thời hạn là 16 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, những người tiến hành phiên họp đã tuân thủ và thực hiện đúng các trình tự, thủ tục theo luật định. Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự, thủ tục theo luật định, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre với thời hạn 16 tháng.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

Trương Trần H đã được Tòa án triệu tập đúng quy định nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng nên căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số: 09 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 1 Nghị Quyết số: 04 ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt đối với H là phù hợp.

Trương Trần H chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 06/QĐ-TA ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre vào ngày 21/5/2023 và đang bị quản lý sau cai nghiện kể từ ngày 23/5/2023 cho đến ngày 25/3/2024 theo Quyết định số: 142/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre. Ngày 24/6/2023 Công an xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre tiến hành kiểm tra ma túy đối với H, kết quả H dương tính với ma túy. H thừa nhận mình có sử dụng ma túy vào ngày 20/6/2023 nên Công an xã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính số: 27/BB-VPHC ngày 24/6/2023 và Biên bản vi phạm về quản lý sau cai nghiện ma túy số: 277/BBVP ngày 24/6/2023 đối với H. Theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 24/6/2023 của Trung tâm Y tế thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre thì H nghiện ma túy loại heroin.

Trương Trần H là người trên 18 tuổi, đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại gia đình thì lại tiếp tục sử dụng ma túy nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020 và khoản 2 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Do đó, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H đã được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định và đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre là có cơ sở.

H biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của H đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với H là cần thiết.

Xét thấy, ngày 12/4/2022 Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 06/QĐ-TA để đưa H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng nhưng sau thời gian cai nghiện H vẫn tiếp tục sử dụng ma túy nên cần phải có thời gian cai nghiện đủ lâu mới giúp H từ bỏ việc sử dụng ma túy. Do đó, mức thời gian cai nghiện 16 tháng mà Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Trần H, sinh năm 1994.

Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Số 132F ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Trương Trần P và bà Nguyễn Thị Ngọc H1

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trương Trần H được quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày được tổng đạt quyết định. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre được quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre được quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre, Công an thành phố Bến Tre và Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TA tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Trưởng Phòng LĐ-TB và XH TP Bến Tre (1b);
- Trưởng Công an TP Bến Tre (1b);
- UBND và Công an P.7, TP BT (2b);
- Cơ sở CNMT thuộc Sở LĐTBXH T.Bến Tre (1b);
- Trương Trần Huy (1b);
- Lưu VP, hồ sơ (2b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Tiến Dũng